TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2017/HSPT
Ngày: 28/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bạch Đăng Thi
Các thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng
Ông Ong Thân Thắng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Dương Đình Hưng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thế - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 28/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 151/2017/HSPT ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Tăng Văn V do có kháng cáo của bị cáo, Người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, Người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Tăng Văn V**, sinh ngày 24/8/1999 (Tên gọi khác: Không).

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Con ông: Tăng Văn N, sinh năm 1975; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 (Có mặt)

Trú tại: Thôn V, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Người bị hại có kháng cáo:

Anh Tăng Văn S, sinh năm 1996 (Có mặt)

Trú tại: Thôn V, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Luật sư Văn phòng luật sư Dân An, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang (Có mặt)

Địa chỉ: Số 117 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Trong vụ án không có người tham gia tố tụng khác cấp phúc thẩm cần triệu tập thêm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của VKSND thành phố Bắc Giang và bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/02/2017, Tăng Văn V sinh ngày 24/8/1999 trú tại thôn V, xã T, thành phố B đang chơi điện tử tại quán internet Duy Anh thuộc thôn N, xã T, thành phố B thì có anh Tăng Văn S sinh năm 1996 ở cùng thôn gọi V ra ngoài nói chuyện. Khi gặp nhau, V và anh S xảy ra cãi chửi nhau về mâu thuẫn trước đó trên mạng xã hội facebook, anh S đã dùng chân đạp một cái vào người V nhưng V dùng tay đỡ được. Mọi người can ngăn nên anh S đi về. Đến khoảng 07 giờ ngày 11/02/2017, V đi bộ một mình đến nhà chú họ là Tăng Văn V1 sinh năm 1976 ở cùng thôn để phụ giúp việc xây nhà. Khi V đang đứng trước cửa nhà anh V1 thì nhìn thấy anh S đi xe mô tô trên đường, hướng đi của anh S sẽ đi qua vị trí V đang đứng. Do bực tức việc bị anh S đánh tối hôm trước nên V nhặt viên gạch vỡ nửa (loại gạch chỉ) ở đống gạch gần đó cầm trên tay phải đứng đợi. Khi anh S đi xe máy đến gần, V cầm gạch ném một phát trúng đầu phía bên phải anh S làm anh S loạng choạng, xe bị đổ, anh S ngã xuống đường. Thấy anh S chảy máu đầu, V bỏ chạy về nhà anh V1 bảo mọi người đưa anh S đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang.

Ngày 12/02/2017, anh S đã làm đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang. Ngày 11/02/2017, Tăng Văn V đã giao nộp cho Cơ quan điều tra một viên gạch vỡ nửa, kích thước (10x11x5,5)cm đã qua sử dụng, trên bề mặt viên gạch có bám dính cát, vôi trộn lẫn từ lâu, một đầu giữa vỡ mầu đỏ đen.

Anh Tăng Văn S được cấp cứu điều trị từ ngày 11/02/2017 đến ngày 20/02/2017 thì ra viện. Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 10/3/2017, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định tình trạng thương tích của anh Tăng Văn S như sau:

- Đau đầu; chảy máu tai phải; sưng nề vùng thái dương đỉnh trái; vết thương bàn chân trái kích thước (3x5)cm;

- CT- scaner: Chảy máu khoang dưới nhện vùng lều tiểu não trái; vỡ xương thái dương phải, sưng nề tụ máu dưới da vùng thái dương phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 7651/17/TgT ngày 10 tháng 3 năm 2017, Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận anh Tăng Văn S được xác định:

1. Dấu vết chính qua giám định:

- Thương tích chạm thương vùng thái dương phải không còn dấu vết + CT sọ não: Hình ảnh chảy máu khoang dưới nhện vùng lều tiểu não trái. Đường vỡ rạn xương thái dương phải + Điện não đồ: Hoạt động tổn thương dạng chấn động não: 25%.

- Thương tích vết thương đóng vảy khô đang liền sẹo mu chân trái: 02%.

- Thương tích vết thương đóng vảy, ở giữa loét chảy dịch màu vàng mu chân trái: 03%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ thổn thương trên cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 29%.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế thương tích:

+ Thương tích chạm thương vùng thái dương phải không còn dấu vết do vật cứng gây nên.

+ Các thương tích vết thương đóng vảy khô đang liền sẹo mu chân trái, vết thương tích đóng vảy, ở giữa loét chảy dịch màu vàng mu chân trái do trà sát gây nên.

+ Trong giám định pháp y không sử dụng thuật ngữ "cố tật" mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.

Quá trình điều tra, Tăng Văn V và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh S số tiền là 15.000.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Tăng Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 08/8/2017 của TAND thành phố Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Văn V phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 68; Điều 69; Điều 71; Điều 74; Điều 33; Điều 41 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn V 03 (Ba) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử xong, ngày 14/8/2017 bị cáo Tăng Văn V nộp đơn kháng cáo với nội dung xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do: Hình phạt tù quá nặng.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bị cáo Tăng Văn V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bổ sung nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo Tăng Văn V kháng cáo với lý do: Hình phạt tù quá nặng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã khắc phục bồi thường cho người bị hại; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, bị cáo đã bồi thường thêm 07 triệu đồng cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo với lý do: Bị cáo là người thật thà, trung thực và sống hòa nhã với mọi người, do tuổi trẻ bồng bột, thiếu hiểu biết về pháp luật đã dẫn đến phạm tội, bị cáo hiện đang là dân quân tự vệ của xã.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bà Nguyễn Thị L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo Tăng Văn V hưởng án treo.

Người bị hại là anh Tăng Văn S kháng cáo cho bị cáo Tăng Văn V giảm nhẹ hình phạt, và hưởng án treo. Anh có xuất trình 01 giấy biên nhận đề ngày 01/9/2017 với nội dung Tăng Văn V đã bồi thường thêm 07 triệu đồng cho anh để bồi dưỡng sức khỏe.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay anh Tăng Văn S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại.

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Văn V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 68; Điều 69; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn V 03 (ba) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Tăng Văn V cho UBND xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

* Luật sư phát biểu lời bào chữa cho bị cáo: Luật sư không có ý kiến gì về tội danh, về hình phạt thì đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục bồi thường cho người bị hại; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, bị cáo đã bồi thường thêm 07 triệu đồng cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

* Kiểm sát viên đối đáp: Mức hình phạt tù cấp sơ thẩm xét xử 03 năm tù là có căn cứ. Quan điểm của VKS là giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bào chữa của luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Tăng Văn V, qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thấy đủ cơ sở xác định:

Khoảng 07 giờ ngày 11/02/2017, tại thôn V, xã T, thành phố B, chỉ vì có mâu thuẫn nhỏ từ trước, Tăng Văn V đã có hành vi dùng viên gạch vỡ nửa ném trúng vào phía bên phải đầu anh Tăng Văn S sinh năm 1996 trú tại thôn V, xã T, thành phố B làm anh S bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 29%.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 2 Điêu 104 của Bộ luật hình sự (Thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104- Bộ luật hình sự).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên toà sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tăng Văn V về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 2 Điêu 104 của Bộ luật hình sự (Thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104- Bộ luật hình sự) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Tăng Văn V thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình đã khắc phục bồi thường hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, của người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, của người bị hại thì thấy:

Tại cấp phúc thẩm người bị hại là anh Tăng Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; Bị cáo bồi thường thêm cho người bị hại với số tiền 7.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới so với cấp sơ thẩm cần áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tăng Văn V có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Xét thấy cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội

phạm tại địa phương, nên cần cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, sửa án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung, đồng thời thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[4] Án phí: Do kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại được chấp nhận nên căn cứ Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; Điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tăng Văn V, của bà Nguyễn Thị L là người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại Tăng Văn S. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Văn V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 68; Điều 69; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Tăng Văn V 03 (ba) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Tăng Văn V cho UBND xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Án phí : Bị cáo Tăng Văn V, bà Nguyễn Thị L là người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại Tăng Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 08/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang không có

kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
-VKSND thành phố Bắc Giang;
- TAND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
-Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Bạch Đăng Thi